ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG HẢI NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 213/KH-UBND	*Hải Ninh, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn phường Hải Ninh

Thực hiện Quyết định số 3028/QĐ-BYT ngày 29/9/2026 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 và Kế hoạch số 717/KH-UBND ngày 10/10/2026 của UBND tỉnh về chuyển đổi số ngành Y tế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030;

thực hiện kế hoạch số 4938/KH-SYT ngày 05/11/2026 của Sở Y tế Hà tĩnh về việc triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030; UBND phường Hải Ninh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường giai đoạn đến năm 2030 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030; tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và các phương tiện truyền thông hiện đại trong công tác dân số; từng bước đổi mới nội dung, hình thức và phương thức truyền thông theo hướng đa dạng, linh hoạt, thiết thực, dễ tiếp cận với từng nhóm đối tượng; Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, đội ngũ cán bộ làm công tác dân số và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong công tác dân số và phát triển.

- Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, kiến thức, dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình cho người dân; góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số và phân bố dân số trên địa bàn phường.

- Từng bước hình thành môi trường truyền thông dân số trên nền tảng số, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, thống nhất, có khả năng tương tác và đáp ứng nhu cầu của người dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án và hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế; bảo đảm đồng bộ với các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, công tác dân số và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xác định chuyển đổi số trong truyền thông dân số là nhiệm vụ thường xuyên, có sự tham gia của cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò chủ động của cơ quan chuyên môn, Trạm Y tế, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ dân phố và mạng lưới cộng tác viên dân số. Nội dung, hình thức truyền thông phải phù hợp với từng nhóm đối tượng, chú trọng phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên, thanh niên, người cao tuổi và các nhóm dân cư có nhu cầu tiếp cận thông tin về dân số.

- Bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và các nền tảng số hiện có, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện.

- Việc thu thập, cập nhật, quản lý và chia sẻ thông tin, dữ liệu phải tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và quyền riêng tư của người dân.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng số trong công tác truyền thông dân số; đổi mới phương thức cung cấp, tiếp nhận và trao đổi thông tin về dân số theo hướng hiện đại, đa dạng, tương tác và phù hợp với từng nhóm đối tượng. Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng hoạt động truyền thông dân số, góp phần thực hiện các mục tiêu về dân số và phát triển bền vững trên địa bàn phường đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu 100% các tổ dân phố, cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường được tuyên truyền, phổ biến nội dung về chuyển đổi số trong công tác truyền thông dân số;

- Phấn đấu 60% cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân được tiếp cận thông tin, cập nhật kiến thức về dân số trên nền tảng số;

- Phấn đấu 90% tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số do địa phương xây dựng, quản lý được số hóa và cập nhật, lưu trữ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

- Phấn đấu 100% cán bộ làm công tác dân số cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện truyền thông số, truyền thông xã hội;

- Hằng năm, ít nhất 75% báo cáo viên, tuyên truyền viên của các phòng, ngành, đoàn thể được cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số;

- Phấn đấu 75% cộng tác viên dân số tại các thôn được tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số hằng năm;

- 100% các hoạt động truyền thông dân số trọng điểm của phường được tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và mạng xã hội phù hợp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong công tác dân số

- Tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về chuyển đổi số trong công tác dân số đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng tác viên dân số và Nhân dân.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông dân số trên nền tảng số; xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác dân số và phát triển tại địa phương.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích, vai trò của chuyển đổi số trong công tác dân số; vận động người dân chủ động tiếp cận, khai thác và sử dụng các thông tin, dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe liên quan đến dân số thông qua các nền tảng số.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, hội nghị, sinh hoạt tổ dân phố, các trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các nền tảng truyền thông số phù hợp.

2. Số hóa tài liệu và phát triển các nền tảng nội dung số truyền thông dân số

- Phối hợp với Trạm Y tế phường thu thập, cập nhật và số hóa các tài liệu, tờ rơi, sách mỏng, Infographic, video clip ngắn về các chủ đề: bình đẳng giới, kiểm tra sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Xây dựng kho học liệu số, tài nguyên truyền thông dân số để cán bộ dân số và cộng tác viên dễ dàng chia sẻ qua các nền tảng mạng xã hội (Facebook, Zalo) đến từng hộ gia đình.

3. Đổi mới phương thức truyền thông, tư vấn dân số trên không gian mạng

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các kênh truyền thông số hiện có của phường như Trang thông tin điện tử, các nhóm Zalo cộng đồng, fanpage và các nền tảng mạng xã hội phù hợp để thường xuyên đăng tải, chia sẻ thông tin về dân số và phát triển.

- Phát huy vai trò của các nhóm Zalo tại tổ dân phố trong việc cung cấp thông tin, tuyên truyền chính sách dân số, phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản và

vận động người dân tham gia các hoạt động dân số tại địa phương; Lồng ghép nội dung truyền thông dân số vào các hoạt động thông tin, tuyên truyền về y tế, giáo dục, gia đình, bình đẳng giới, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, người cao tuổi và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác.

- Tăng cường sử dụng các hình thức truyền thông hiện đại như video ngắn, hình ảnh trực quan, infographic, tài liệu điện tử, thông điệp truyền thông trên mạng xã hội nhằm thu hút sự quan tâm của giới trẻ, vị thành niên và thanh niên.

- Khuyến khích ứng dụng các nền tảng số, công cụ trực tuyến trong việc cung cấp thông tin, tư vấn, giải đáp thắc mắc về dân số; hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe sinh sản và các tiện ích số của ngành Y tế.

- Kết hợp chặt chẽ giữa truyền thông trực tuyến và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, hộ gia đình; chú trọng hỗ trợ người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ số.

4. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số và cộng tác viên

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác mạng xã hội an toàn, hiệu quả cho cán bộ chuyên trách dân số và mạng lưới cộng tác viên dân số tại các tổ dân phố.

- Hướng dẫn đội ngũ cộng tác viên dân số sử dụng điện thoại thông minh, máy tính và các ứng dụng phù hợp để tra cứu, tiếp nhận, chia sẻ tài liệu truyền thông; hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin dân số trên môi trường số.

- Bồi dưỡng kỹ năng xây dựng, lựa chọn, biên tập và chia sẻ nội dung truyền thông số; nâng cao khả năng nhận diện, kiểm chứng thông tin, phòng ngừa và xử lý thông tin sai lệch liên quan đến công tác dân số.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công tác dân số và chăm sóc sức khỏe.

5. Hoàn thiện hạ tầng, ứng dụng công nghệ và bảo đảm an toàn thông tin

- Ứng dụng các phần mềm, hệ thống thông tin và nền tảng số do cơ quan có thẩm quyền triển khai trong công tác quản lý, cập nhật, tổng hợp thông tin và báo cáo kết quả hoạt động truyền thông dân số.

- Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, kế hoạch, báo cáo và các sản phẩm truyền thông dân số; bảo đảm thuận lợi trong việc lưu trữ, tra cứu, khai thác và sử dụng.

- Rà soát hiện trạng trang thiết bị, đường truyền internet và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin tại Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan; đề xuất nâng cấp, bổ sung khi cần thiết và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết bị, hệ thống thông tin và nền tảng số hiện có; ưu tiên sử dụng các nền tảng dùng chung, hạn chế đầu tư trùng lặp, không cần thiết.

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong quá trình thu thập, cập nhật, lưu trữ và chia sẻ thông tin liên quan đến dân số.

- Không đăng tải, chia sẻ công khai các thông tin cá nhân, hồ sơ sức khỏe, thông tin nhạy cảm của người dân trên các nhóm mạng xã hội hoặc các nền tảng không bảo đảm yêu cầu về bảo mật.

- Chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các thông tin sai lệch, thông tin giả mạo liên quan đến công tác dân số trên môi trường mạng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp, các chương trình, dự án hỗ trợ (nếu có) để nâng cao hiệu quả triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong truyền thông dân số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Là cơ quan tham mưu UBND phường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong công tác truyền thông dân số.

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép nội dung truyền thông dân số vào các chương trình, kế hoạch, hoạt động thông tin, tuyên truyền trên địa bàn.

- Phối hợp xây dựng, đăng tải tin, bài, hình ảnh, video và các sản phẩm truyền thông về dân số trên Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng truyền thông chính thống của phường.

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng và các tổ chức đoàn thể trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số vào hoạt động tuyên truyền.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện; tham mưu UBND phường báo cáo cơ quan cấp trên theo yêu cầu.

2. Trạm Y tế phường

- Là cơ quan đầu mối chuyên môn về công tác dân số, chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ chuyên môn của Kế hoạch.

- Tham mưu xây dựng nội dung, tài liệu, thông điệp truyền thông về dân số và phát triển; cung cấp thông tin chuyên môn, tài liệu truyền thông đã được kiểm duyệt để phục vụ công tác tuyên truyền trên địa bàn.

- Phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh và các nội dung khác thuộc lĩnh vực dân số.

- Hướng dẫn, hỗ trợ đội ngũ cộng tác viên dân số ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong hoạt động truyền thông, tư vấn và vận động người dân tại cộng đồng.

- Phối hợp rà soát, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu, tài liệu phục vụ công tác truyền thông dân số theo hướng dẫn của ngành Y tế; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin theo quy định.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai các hoạt động chuyên môn; định kỳ báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) và cơ quan y tế cấp trên theo quy định.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và đề xuất của các đơn vị liên quan, tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị trong việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng quy định; tham mưu các nội dung liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, điều kiện cơ sở vật chất và các nhiệm vụ khác thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn.

4. Các trường học trên địa bàn phường

- Lồng ghép nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, bình đẳng giới và kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn vào các hoạt động giáo dục phù hợp;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong tuyên truyền, giáo dục kiến thức về dân số cho học sinh;

- Phối hợp với Trạm Y tế phường tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn sức khỏe sinh sản phù hợp với lứa tuổi.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong công tác dân số.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về dân số và phát triển vào các buổi sinh hoạt chi hội, đoàn thể, các phong trào thi đua và hoạt động tại cộng đồng.

- Phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi và các tổ chức thành viên trong việc tuyên truyền, vận động các nhóm đối tượng tham gia tiếp cận thông tin dân số trên nền tảng số.

- Phối hợp phát hiện, giới thiệu và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong ứng dụng công nghệ số vào hoạt động truyền thông dân số tại cộng đồng.

6. Các tổ dân phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông dân số phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa bàn; lồng ghép tuyên truyền trong các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động tại tổ dân phố.

- Phối hợp với Trạm Y tế, cộng tác viên dân số và các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động người dân tiếp cận, sử dụng các thông tin và tiện ích số liên quan đến công tác dân số.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng số, tiếp cận tài liệu truyền thông và thông tin chính thống về dân số.

- Duy trì, khai thác hiệu quả các nhóm thông tin cộng đồng trên nền tảng số để tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dân số; bảo đảm thông tin được chia sẻ chính xác, phù hợp và không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân của người dân.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng và hằng năm báo cáo kết quả về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

- Trạm Y tế có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung chuyên môn về dân số, chuyển đổi số trong truyền thông dân số, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp chung.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện; tham mưu UBND phường báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn phường Hải Ninh. UBND phường yêu cầu các phòng chuyên môn, Trạm Y tế và các tổ dân phố; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Y tế Hà Tĩnh;
- Thường trực Đảng ủy HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường;
- Trạm Y tế phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH, PTHT./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Minh Hằng